

Tân Phước, ngày 03 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 130/2025/TLST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

1/ Ông Trần Thanh H, sinh năm: 1968;

2/ Bà Phạm Thị Lệ C, sinh năm: 1973;

Cùng địa chỉ: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang

- Bị đơn:

1/ Bà Nguyễn Thị K, sinh năm: 1958

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn M, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

2/ Ông Đoàn Chí H1, sinh năm 1943;

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn M, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ghi nhận ông Trần Thanh H, bà Phạm Thị Lệ C và bà Nguyễn Thị K đồng ý vô hiệu hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 05/6/2012 và ngày 14/01/2012 (Giấy mua bán đất ngày 5/6/2012 và hợp đồng thỏa thuận mua bán đất bổ sung theo giấy mua bán ngày 14/01/2012), lập bằng giấy tay giữa ông Trần Thanh H, bà Phạm Thị Lệ C và bà Nguyễn Thị K đối với thửa đất số 03, diện tích 59,3m² và thửa đất số 09, diện tích 98,2m² tọa lạc: tại ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 757/GCN-DD ngày 08/12/1994 do bà Nguyễn Thị K đứng tên quyền sử dụng đất).

Bà Nguyễn Thị K có nghĩa vụ trả lại cho ông Trần Thanh H và bà Phạm Thị Lệ C số tiền 350.000.000 đồng, mỗi tháng trả 5.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền trên. Thời gian thực hiện nghĩa vụ trả tiền vào ngày 15 hàng tháng. Ngày trả tiền lần đầu tiên là ngày 15/8/2025.

Nếu bà Nguyễn Thị K vi phạm 01 lần nghĩa vụ trả tiền khi đến hạn thì phải có trách nhiệm trả đủ cho ông Trần Thanh H và bà Phạm Thị Lệ C một lần số tiền còn lại.

(Trường hợp bà Nguyễn Thị K chuyển nhượng phần đất trên cho người khác thì bà Nguyễn Thị K phải có nghĩa vụ trả đủ ngay một lần số tiền còn lại cho ông Trần Thanh H và bà Phạm Thị Lệ C.)

Ghi nhận ông Trần Thanh H và bà Phạm Thị Lệ C tự nguyện trả lại cho bà Nguyễn Thị K 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 757/GCN-DD ngày 08/12/1994 do bà Nguyễn Thị K đứng tên quyền sử dụng đất khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Ông Trần Thanh H và bà Phạm Thị Lệ C không phải thực hiện việc giao trả các thửa đất trên do các thửa đất nêu trên hiện do bà Nguyễn Thị K đang quản lý, sử dụng.

- Về án phí:

+ Bà Nguyễn Thị K tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 8.900.000 đồng. (Phần án phí của bà Nguyễn Thị K là 4.450.000 đồng và phần án phí của ông Trần Thanh H và bà Phạm Thị Lệ C là 4.450.000 đồng). Tuy nhiên, bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1958 thuộc đối tượng là người cao tuổi (hiện nay trên 60 tuổi) và có đơn xin miễn án phí. Vì vậy bà Nguyễn Thị K được miễn 4.450.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1, Điều 12 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do đó, bà Nguyễn Thị K phải chịu 4.450.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (4.450.000 đồng phần án phí chịu thay cho ông Trần Thanh H và bà Phạm Thị Lệ C).

+ Hoàn trả lại cho ông Trần Thanh H và bà Phạm Thị Lệ C 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004006 ngày 25/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Tân Phước;
- Chi cục THADS huyện Tân Phước;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Thúy